

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 04/2025/QĐCNSTT-DSST

T, ngày 21 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 217 và Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13-01-2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 361/2024/TLST- DS ngày 25-12-2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1975. Địa chỉ: 2 khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

* Bị đơn: bà **Trần Hồng T1**, sinh năm 1977 và bà **Lương Thị Tư Q** sinh năm 1971. Cùng địa chỉ: ấp T, thị trấn T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn bà Trần Hồng T1 đồng ý và có trách nhiệm trả lại số tiền vay 19.000.000đồng (gồm 10.000.000đồng tiền gốc + 9.000.000đồng tiền lãi) cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn T.

Thời gian và cách trả: các đương sự tự thỏa thuận, nếu không thống nhất được sẽ do Cơ quan Thi hành án Dân sự huyện T giải quyết theo thẩm quyền.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T đối với bị đơn bà Lương Thị Tư Q.

Về án phí: bị đơn bà Trần Hồng T1 phải nộp 475.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004627 ngày 23-12-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.